

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ LĨNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 20/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ LĨNH, TỈNH CAO BẰNG
Thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Khánh Dân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh- Thư ký Tòa án- Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Ma Ngọc Luân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 08/3/2019; **Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 15/3/2019 đối với các bị cáo:**

1. Bị cáo **Đoàn Thiên T**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 26/11/1999 tại xã L, huyện H, Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm P, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Đoàn Trung K, sinh năm 1973 và Bà: Trương Thị H, sinh năm 1978; Điều cùng trú tại Xóm P, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Anh, chị, em ruột: Có 02 anh, em, bị cáo là con cả trong gia đình;

Vợ, Con: chưa có;

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2019 đến ngày 15/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện tại bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Có mặt.

2. Bị cáo **Trương Văn H**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 17/10/2000 tại huyện H, Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm K, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Trương Văn S, sinh năm 1975 và Bà: Nông Thị L, sinh năm 1975; Điều cùng trú tại Xóm K, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Anh, chị, em ruột: bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Vợ; Con: chưa có;

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2019 đến ngày 15/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện tại bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Anh Trương Văn S, sinh năm 1975; trú tại: xóm K, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng, Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 ngày 04 tháng 02 năm 2019, khi Trương Văn H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Kaiser, biển kiểm soát 11F7-3724 tại khu vực Ngã ba Nà Cáp thuộc phường S, thành phố Cao Bằng thì gặp Đoàn Thiên T và được T rủ cùng đi đến nhà người thân tại xóm N, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng để chơi, H đồng ý rồi cùng với T đi đến xóm N. Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày T và H đi bộ ra khu vực bãi xe để chơi thì nhìn thấy nhiều người Việt Nam đi từ phía Trung Quốc về Việt Nam, trên tay xách theo nhiều túi ni lông màu đen, T biết bên trong các túi màu đen chính là pháo, nên đã nảy sinh ý định mua pháo về để đốt trong đêm giao thừa. T đã hỏi thì được biết pháo được mua ở bên lãnh thổ Trung Quốc. Sau đó T một mình đi tìm mua pháo, còn H đợi T ở khu vực cột Móc 736/1. Trong lúc đi tìm mua pháo T quan sát thấy ở phía trên đồi thuộc lãnh thổ Việt Nam có một người đàn ông đang xách túi ni lông màu đen đi từ Trung Quốc về Việt Nam nên T đã đi thẳng đến chỗ người đàn ông đặt vấn đề mua pháo với số tiền 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) được 10 (mười) hộp pháo loại 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ liên kết với nhau đựng trong 02 (hai) túi ni lông màu đen. Lấy được pháo T gọi H đến giúp xách 01 (một) túi ni lông và cùng mang đến khu vực gần nhà người thân của T rồi cho vào một túi bạt màu đỏ. Sau đó xếp lên phía trước xe mô tô để vận chuyển về nhà tại xã L, huyện H, Cao Bằng. Lúc này H biết được bên trong các túi ni lông màu đen là pháo do T đi mua về nhưng H không có ý kiến hay phản ứng gì mà vẫn đồng ý dùng xe mô tô của mình để cùng T vận chuyển số pháo về nhà. Khi đang trên đường vận chuyển đến địa phận thuộc xóm R, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Trà Lĩnh phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng gồm: 10 (mười) khối hộp hình vuông vỏ ngoài bọc giấy màu đỏ, in chữ Trung Quốc, bên trong mỗi khối hộp có 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ liên kết với nhau có tổng khối lượng là **13.7kg** (Mười ba phẩy bảy kilogam). Tạm giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, màn hình cảm ứng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 11F7-3724.

Ngày 10 tháng 02 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Lĩnh ra Quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận giám định số 647/C09-P2 ngày 11 tháng 02 năm 2019 của Viện

Khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận: “*Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị đốt có gây tiếng nổ)*”.

Tại bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 06/QĐ-VKSTL ngày 08/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng đã Quyết định truy tố các bị cáo Đoàn Thiên T và Trương Văn H về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo T và H thừa nhận Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh đối với các bị cáo về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” là đúng và khai nhận hành vi phạm tội. Các bị cáo nhận thức được hành vi vận chuyển hàng cấm (pháo) là vi phạm pháp luật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi liên quan anh Trương Văn S trình bày: Về chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F7-3724 của tôi đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Trà Lĩnh trả lại nên tôi không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đoàn Thiên T và Trương Văn H về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐT ngày 15/5/2018 về Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, tuyên bố các bị cáo Đoàn Thiên T và Trương Văn H phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Thiên T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; Xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi bạt màu đỏ đã bị rách; 04 túi ni lông màu đen bị rách; 09 khối hộp hình vuông vỏ ngoài bọc giấy màu đỏ in chữ Trung Quốc. Tất cả số tang vật trên được niêm phong trong 01(một) thùng cát tông trên mặt thùng ghi: “*Vật chứng vụ Đoàn Thiên T và Trương Văn H vận chuyển hàng cấm (nghi pháo) xảy ra ngày 04/02/2019, tại: xã Q- huyện T- Cao Bằng*”, có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Ủy ban nhân xã Q, huyện T.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt vấn đề xem xét.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến tranh luận với kết luận của Kiểm sát viên. Khi nói lời sau cùng các bị cáo mong Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân nhận định như sau:

[1]. Về việc áp dụng thủ tục rút gọn của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Trà Lĩnh; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ của vụ án đã đáp ứng đầy đủ theo khoản 1 Điều 456 của Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, việc áp dụng thủ tục rút gọn của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Trà Lĩnh; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh là đúng quy định của pháp luật.

Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên- Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Trà Lĩnh; Kiểm sát viên- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do vậy, các hành vi đều đúng pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện như sau:

Khoảng 08 giờ 00 ngày 04 tháng 02 năm 2019, Trương Văn H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Kaiser, biển kiểm soát 11F7-3724 tại khu vực Ngã ba Nà Cáp thuộc phường S, thành phố Cao Bằng thì gặp Đoàn Thiên T và được T rủ cùng đi đến nhà người thân tại xóm N, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng để chơi, H đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày T và H đi bộ ra khu vực bãi xe để chơi. Sau đó T một mình đi tìm mua pháo, còn H đợi Trọng ở khu vực cột Mốc 736/1. T đã đi đến chỗ một người đàn ông mua pháo với số tiền 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) được 10 (mười) hộp pháo loại 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ liên kết với nhau đựng trong 02 (hai) túi ni lông màu đen. Lấy được pháo T gọi H đến giúp xách 01 (một) túi ni lông và cùng mang đến khu vực gần nhà người thân của T rồi cho vào một túi bạt màu đỏ. Sau đó xếp lên phía trước xe mô tô để vận chuyển về nhà tại xã L, huyện H, Cao Bằng. Lúc này H biết được bên trong các túi ni lông màu đen là pháo do T đi mua về nhưng H không có ý kiến hay phản ứng gì mà vẫn đồng ý dùng xe mô tô của mình để cùng T vận chuyển số pháo về nhà. Khi đến địa phận thuộc xóm R, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Trà Lĩnh phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Do đó, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh đã truy tố đối với các bị cáo về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Với những căn cứ nêu trên Tòa án khẳng định bị cáo Đoàn Thiên T và Trương Văn H đã phạm tội theo “*Điều 191. Vận chuyển hàng cấm: 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ*

50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:c.
Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam” của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố tình vi phạm chỉ để phục vụ cho sở thích của bản thân. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, xét các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo giáo dục tại địa phương là có thể cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương, đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện cho người phạm tội được sửa chữa lỗi lầm.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo đã thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, các bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo chuẩn nghèo của chính phủ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và xử phạt bị cáo Đoàn Thiên T mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; xử phạt bị cáo Trương Văn H mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng là phù hợp với các quy định của pháp luật; phù hợp với nhận định của Tòa án và phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định, gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định của Nhà nước. Vì vậy, miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án gồm:

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Kaiser, biển kiểm soát 11F7-3724 của anh Trương Văn S, sinh năm 1975, trú tại xóm K, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, màn hình cảm ứng của Trương Văn H.

Các vật chứng trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Lĩnh đã xử lý đúng quy định của pháp luật nên Tòa án không xem xét.

Còn về vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án gồm: 01 túi bạt màu đỏ đã bị rách; 04 túi ni lông màu đen bị rách; 09 khối hộp hình vuông vỏ ngoài bọc giấy màu đỏ in chữ Trung Quốc. Tất cả số tang vật trên được niêm phong trong 01(một) thùng cát tông trên mặt thùng ghi: “ Vật chứng vụ Đoàn Thiên T và Trương Văn H vận chuyển hàng cấm (nghi pháo) xảy ra ngày 04/02/2019, tại:

xã Q- huyện T- Cao Bằng”, có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Ủy ban nhân xã Q, huyện T.

Số vật chứng trên là hàng cấm và các túi bạt, ni lông không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8]. *Về án phí*: Căn cứ vào Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đoàn Thiên T và Trương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐT ngày 15/5/2018 về Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với hai bị cáo.

Tuyên bố:

1. Bị cáo Đoàn Thiên T và Trương Văn H phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Thiên T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 20/3/2019). Giao bị cáo Đoàn Thiên T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Trương Văn H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 20/3/2019). Giao bị cáo Trương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

-Tịch thu tiêu hủy: 01 túi bạt màu đỏ đã bị rách; 04 túi ni lông màu đen bị rách; 09 khối hộp hình vuông vỏ ngoài bọc giấy màu đỏ in chữ Trung Quốc. Tất cả số tang vật trên được niêm phong trong 01 (một) thùng cát tông trên mặt thùng ghi: “ Vật chứng vụ Đoàn Thiên T và Trương Văn H vận chuyển hàng

cấm (nghi pháo) xảy ra ngày 04/02/2019, tại: xã Q- huyện T- Cao Bằng”, có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Ủy ban nhân xã Q, huyện T.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/3/2019.

3. Về án phí: Bị cáo Đoàn Thiên T và Trương Văn H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người có quyền lợi liên quan. Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh,
- VKSND tỉnh,
- Sở Tư pháp tỉnh,
- VKSND huyện,
- Công an huyện,
- Chi Cục THA DS huyện,
- UBND xã L, huyện H, Cao Bằng,
- Bị cáo; Người có qllq,
- Lưu HS; lưu án văn.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Khánh Dân